

Số: 10/2018/QĐST-HNGĐ

Bác Ái, ngày 12 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Kator Thị N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn Châu Đ, xã Phước Đ, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn Châu Đ, xã Phước Đ, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kator Thị N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kator Thị N và anh Nguyễn Văn T.

2.2 Về con chung: Hai người có với nhau một con chung là cháu Kator Nguyễn Thị TV, sinh ngày 13/6/2013.

Hai người thống nhất giao cháu Kator Nguyễn Thị TV, sinh ngày 13/6/2013 cho chị Kator Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn T phải cấp dưỡng

nuôi con chung mỗi tháng là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) / tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và lao động tự túc được.

Không ai được quyền ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Kator Thị N là người dân tộc thiểu số sống ở xã Phước Đ, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn chị Nở làm đơn xin miễn nộp tiền án phí có xác nhận của UBND xã Phước Đ. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí cho chị Kator Thị N.

Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán cho người được thi hành án số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải tiếp tục trả cho người được thi hành án một khoản lãi suất của số tiền chậm trả được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện BA;
- UBND xã Phước Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sấm A Tắc